

BÁO CÁO

Tổng kết 05 năm thực hiện Chương trình số 48-CTr/TU ngày 03/10/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy

Thực hiện văn bản số 2766/SKHĐT-QH,TH-ODA ngày 30/8/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc xây dựng báo cáo tổng kết 05 năm thực hiện Chương trình số 48-CTr/TU ngày 03/10/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-TW ngày 03/6/2017 Hội nghị lần thứ năm Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa). Sở Công Thương báo cáo như sau:

I- TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI XÂY DỰNG CÁC CHƯƠNG TRÌNH, KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH SỐ 48-CTR/TU NGÀY 03/10/2017 CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY.

1. Tình hình học tập, quán triệt và tuyên truyền nội dung của Nghị quyết

Thực hiện Chương trình số 48-CTr/TU ngày 03/10/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-TW ngày 03/6/2017 Hội nghị lần thứ năm Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, Sở đã tổ chức các hội nghị học tập, quán triệt, triển khai thực hiện Chương trình đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, phổ biến đến doanh nghiệp ngành Công Thương, tập trung tạo mọi điều kiện thuận lợi phát triển các thành phần kinh tế, các loại hình doanh nghiệp, phát triển khu vực kinh tế tư nhân thực sự trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế.

Phát huy hiệu quả công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực Công Thương thông qua các cơ chế, chính sách, quy hoạch, kế hoạch, chương trình phát triển ngành Công Thương. Lồng ghép triển khai Chương trình số 48-CTr/TU ngày 03/10/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy với các Nghị quyết khác của Trung ương, Tỉnh ủy như Nghị quyết số 27/NQ-CP ngày 21/02/2017 của Chính phủ, Chương trình số 34-CTr/TU ngày 27/02/2017 của Tỉnh ủy Gia Lai về một số chủ trương chính sách lớn nhằm tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng, năng suất lao động, sức cạnh tranh của nền kinh tế.... nhằm thực hiện hiệu quả, đồng bộ các Nghị quyết, thực hiện đạt kết quả cao các nhiệm vụ chính trị quan trọng của ngành Công Thương.

Qua đó, góp phần hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, huy động và phân bổ, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực nhằm khai thác, phát huy hết các tiềm năng, thế mạnh của địa phương, thúc đẩy nền kinh tế của tỉnh phát triển nhanh, hiệu quả, bền vững; thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu theo

hướng công nghiệp, thương mại - dịch vụ bền vững.

2. Về ban hành cơ chế, chính sách

Tính đến nay, Sở Công Thương đang triển khai 18 kế hoạch phát triển công nghiệp, thương mại giai đoạn và hàng năm, bao quát đầy đủ các lĩnh vực kinh tế như phát triển công nghiệp, năng lượng, thương mại, dịch vụ, phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn và kinh tế tập thể¹. Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh ứng dụng máy móc, thiết bị, công nghệ mới vào đổi mới sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm chi phí, hao phí nguyên vật liệu, mở rộng thị trường tiêu thụ, quảng bá, giới thiệu sản phẩm tại thị trường trong nước và quốc tế.

Bên cạnh đó, thông qua các hội nghị, diễn đàn ngành Công Thương, Sở Công Thương cũng tham gia đóng góp ý kiến xây dựng các cơ chế, chính sách phát triển ngành Công Thương, nhất là về năng lượng tái tạo, các chương trình phát triển công nghiệp.

II- ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

1. Công tác Quy hoạch - Kế hoạch phát triển ngành Công Thương theo thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

¹ (1) Kế hoạch 168/KH-UBND ngày 03/02/2021 triển khai thực hiện nghị quyết số 140/nq-cp ngày 02/10/2020 của chính phủ và chương trình số 110-ctr/tu ngày 03/9/2020 của ban thường vụ tỉnh ủy về chương trình hành động thực hiện nghị quyết số 55-nq/tw ngày 11/02/2020 của bộ chính trị về định hướng chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của việt nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. (2) Kế hoạch 1613/KH-UBND ngày 22/10/2021 của UBND tỉnh, thực hiện Chương trình phát triển thương mại miền núi, vùng sâu, vùng xa trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021 -2025; (3) Kế hoạch số 1364/KH-UBND ngày 20/9/2021 Thực hiện Đề án đổi mới phương thức kinh doanh tiêu thụ nông sản giai đoạn 2021 – 2025 định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai. (4) Kế hoạch số 1179/KH-UBND ngày 23/8/2021 của UBND tỉnh về phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai. (5) Kế hoạch 1082/KH-UBND ngày 5/8/2021, thực hiện Đề án nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước trong hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai. (6) Kế hoạch số 1617/KH-UBND ngày 22/10/2021, Kế hoạch triển khai chương trình phát triển các hoạt động đồng bảo vệ người tiêu dùng giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai. (7) Kế hoạch số 1990/KH-UBND ngày 03/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về Kế hoạch thực hiện Chiến lược “Phát triển thương mại trong nước giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”. (8) Kế hoạch số 598/KH-UBND ngày 3/11/2020 về Kế hoạch phát triển thương mại điện tử tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025. (9) Kế hoạch số 1367/KH-UBND ngày 21/9/2021 của UBND tỉnh, Kế hoạch tuyên truyền quảng bá ASEAN giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai. (10) Kế hoạch số 1054/KH-UBND ngày 30/7/2021, Kế hoạch xuất khẩu hàng hóa tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025. (11) Kế hoạch 1055/KH-UBND ngày 30/7/2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện quyết định 259/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình phát triển hạ tầng thương mại biên giới Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn 2030 của tỉnh Gia Lai. (12) Quyết định số 975/QĐ-UBND ngày 15/11/2021 về công bố danh mục địa điểm tổ chức hội chợ triển lãm thương mại và lĩnh vực ưu tiên được tổ chức hội chợ, triển lãm trên địa bàn tỉnh 2022. (13) Kế hoạch 2375/KH-UBND ngày 24/11/2020 triển khai thực hiện Quyết định số 1201/QĐ-TTg ngày 06/8/2020 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt kế hoạch thực hiện Hiệp định TMTD Việt Nam-EU(EVFTA); (14) Kế hoạch 2377/KH-UBND ngày 24/11/2020 về triển khai thực hiện Quyết định số 1268/QĐ-TTg về Kế hoạch thực hiện Bản ghi nhớ về phát triển và kết nối hạ tầng thương mại biên giới giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Campuchia tại Việt Nam. (15) Kế hoạch 286/KH-UBND ngày 17/2/2022 “Kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện Khu vực (Hiệp định RCEP) của tỉnh Gia Lai”. (16) Kế hoạch số 756/KH-UBND ngày 18/4/2022 “Kế hoạch thực hiện đề án đẩy mạnh ứng dụng Công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong xúc tiến thương mại giai đoạn 2021-2030”. (17) Quyết định 575/QĐ-UBND ngày 08/9/2021 phê duyệt Chương trình khuyến công tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021 - 2025. (18) Chương trình 708/CTr-UBND ngày 03/6/2021 triển khai thực hiện Nghị quyết số 124/NQ-CP ngày 03/9/2020 của Chính Phủ ban hành chương trình hành động của Chính Phủ thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 22/3/2018 của Bộ Chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và kế hoạch 166-KH/TU ngày 19/10/2018 của Tỉnh ủy Gia Lai.

Nhằm triển khai các nhiệm vụ hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, Sở Công Thương đã tích cực tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh và tham gia đóng góp ý kiến ban hành nhiều nghị quyết quan trọng của tỉnh.

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Gia Lai lần thứ XII, XIII, XIV, XV, XVI. Phối hợp tham mưu xây dựng Quy hoạch tỉnh Gia Lai thời kỳ 2021 - 2030, Quy hoạch vùng Tây Nguyên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, tầm nhìn đến năm 2050, tham gia xây dựng một số Nghị quyết chuyên đề², lập hồ sơ điều chỉnh cục bộ Quy hoạch phát triển công nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai, Phương án phát triển cụm công nghiệp giai đoạn 2021-2030 và tầm nhìn 2045; thành lập một số cụm công nghiệp³; xây dựng 18 chương trình, kế hoạch lớn, có tính kiến tạo, nền tảng, định hướng cho việc phát triển lĩnh vực Công Thương.

Tham mưu xây dựng Đề án phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, nhất là hạ tầng vùng động lực; Đề án đẩy mạnh thu hút các nguồn lực đầu tư cho phát triển nông nghiệp, công nghiệp chế biến, công nghiệp năng lượng tái tạo và du lịch; Đề án phát triển lâm nghiệp theo hướng bền vững, tăng cường sinh kế và nâng cao tỷ lệ che phủ rừng thích ứng với biến đổi khí hậu tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2030; Chương trình hành động thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025; Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn tới năm 2045; Kế hoạch sử dụng đất hàng năm, 5 năm tỉnh Gia Lai về kế hoạch sử dụng đất phát triển hạ tầng công nghiệp - thương mại....

Xây dựng Kế hoạch hành động triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước và những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh nâng cao năng lực cạnh tranh cấp quốc gia hàng năm; Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX, X, XI, XII, XIII của Đảng, Nghị quyết Đảng bộ tỉnh.

2. Phát triển các thành phần kinh tế, các loại hình doanh nghiệp

Thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Sở Công Thương đã đẩy mạnh phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tăng cường cải cách, cắt giảm các thủ tục hành chính, thu hút các thành phần kinh tế, các loại hình doanh nghiệp tham gia đầu tư trên các lĩnh vực công nghiệp, thương mại.

² (1) Phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, nhất là hạ tầng các vùng động lực của tỉnh đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030; (2) Đẩy mạnh thu hút các nguồn lực đầu tư cho phát triển nông nghiệp, công nghiệp chế biến, công nghiệp năng lượng tái tạo và du lịch đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; (3) Về chuyển đổi số tỉnh Gia Lai đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (4) Phát triển lâm nghiệp theo hướng bền vững, tăng cường sinh kế và nâng cao độ che phủ rừng thích ứng với biến đổi khí hậu tỉnh Gia Lai, giai đoạn 2021-2030 (5) Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh.

³ 02 Cụm công nghiệp: huyện Phú Thiện và huyện Kông Chro, mở rộng Cụm công nghiệp – TTCN huyện Mang Yang, Cụm công nghiệp Đăk Đoa số 02, huyện Đăk Đoa, Cụm công nghiệp Ia Sao, thị xã Ayun Pa, ...

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh trên địa bàn tỉnh đã quy hoạch 23 Cụm công nghiệp với tổng diện tích 1.221,6 ha; trong đó có 12 Cụm công nghiệp đã thành lập và quy hoạch chi tiết với diện tích 391,53 ha; 02 Cụm công nghiệp đã quy hoạch chi tiết nhưng chưa thành lập với diện tích 63 ha ; 04 cụm công nghiệp chưa thành lập và chưa quy hoạch chi tiết với diện tích 170 ha , 05 cụm công nghiệp chưa triển khai.

12 Cụm Công nghiệp đã thành lập có một số cụm công nghiệp đang có tỷ lệ lấp đầy lớn như Cụm công nghiệp – TTCN huyện Mang Yang đạt 100% diện tích đất xây dựng nhà máy trong cụm công nghiệp, Cụm công nghiệp Diên Phú - thành phố Pleiku đạt 86,11% diện tích đất xây dựng nhà máy trong cụm công nghiệp; Cụm công nghiệp - TTCN huyện Chư Păh đạt 48,04% diện tích đất xây dựng nhà máy trong cụm công nghiệp.... Hạ tầng Cụm Công nghiệp được đảm bảo cơ bản như mặt bằng, hệ thống điện và điện chiếu sáng, đầu tư hạ tầng giao thông, đầu tư hệ thống cấp, thoát nước ...

Tỉnh Gia Lai đang kêu gọi đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng Cụm Công nghiệp 07 dự án: Khu Công nghiệp - KKTCK quốc tế Lê Thanh, Cụm CN-TTCN: Đăk Djrăng, huyện Mang Yang; Ia Khuról, huyện Chư Păh; Đăk Đoa, Phú Thiện, Ia Grai, Kbang. Các ngành, nghề được ưu đãi hỗ trợ đầu tư gồm Sản xuất các sản phẩm từ cao su; Sản xuất vật liệu xây dựng không nung, gạch bê tông khí chưng áp, gạch bê tông bọt; Chế biến cà phê hòa tan và cà phê bột (nguyên liệu đầu vào được sản xuất theo quy trình UTZ, 4C và VietGAP); Chế biến sản phẩm hồ tiêu: tiêu hạt và tiêu bột (nguyên liệu đầu vào được sản xuất theo quy trình VietGAP); Sản xuất, tinh chế thức ăn gia súc, gia cầm, thủy sản; Đầu tư xây dựng khu trung tâm thương mại; Đầu tư xây dựng khách sạn 5 sao, đầu tư khu nghỉ dưỡng cao cấp; Đầu tư xây dựng và khai thác các khu du lịch sinh thái với quy mô từ 20ha trở lên, các điểm du lịch văn hóa lịch sử, Đầu tư xây dựng, kinh doanh kết cấu hạ tầng khu, cụm công nghiệp.

Hiện có 08 doanh nghiệp đề nghị làm chủ đầu tư hạ tầng 10 cụm công nghiệp với quy mô 75 ha/cụm. Đây chính là điều kiện thuận lợi để thu hút nguồn vốn xã hội hoá đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp, tạo mặt bằng sạch để thu hút, kêu gọi đầu tư các dự án sản xuất kinh doanh vào cụm công nghiệp, phát huy hiệu quả các cụm công nghiệp, góp phần phát triển kinh tế - xã hội theo thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Về năng lượng, toàn tỉnh Gia Lai có hệ thống lưới điện truyền tải gồm các cấp điện áp 220kV, 500kV có quy mô, khối lượng tương đối lớn với: 03 trạm biến áp 500kV, 10 xuất tuyến 500kV, các trạm biến áp nâng áp 220kV phục vụ truyền tải công suất các nhà máy thủy điện của các nhà máy thủy điện Sê San 3, Sê San 3A, Sê San 4, Sê San 4A, 12 tuyến đường dây 220kV đang vận hành với chiều dài khoảng 520 km.

Năng lượng tái tạo phát triển mạnh mẽ với 49 dự án thủy điện, 02 dự án điện mặt trời; gần 3.250 hệ thống điện mặt trời mái nhà; 02 dự án nhà máy điện sinh khối từ bã mía; 11 dự án điện gió... đang vận hành thương mại với tổng công suất khoảng 3.100 MW.

Các dự án năng lượng tái tạo đã và đang phát huy hiệu quả nguồn lực đất đai của Gia Lai, tăng cường kết cấu hạ tầng giao thông nông thôn, tạo thêm việc làm cho người lao động, chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa góp phần tăng nguồn thu ngân sách ít gây ảnh hưởng xấu đối với môi trường sinh thái, đồng thời tạo ra một hình ảnh Gia Lai năng động, kỳ vọng trở thành các địa điểm du lịch thu hút đông đảo du khách.

Với dân số hơn 1,5 triệu người, xếp thứ 18 cả nước; tỉnh Gia Lai đã có mạng lưới hạ tầng thương mại rộng khắp, cơ bản đáp ứng đầy đủ nhu cầu mua sắm nhu yếu phẩm thiết yếu, vận chuyển hàng hóa nguyên vật liệu của nhân dân và doanh nghiệp với 96 chợ các loại, 18 siêu thị, 170 cửa hàng tiện lợi; 1.827 cửa hàng chuyên doanh; 7.757 cửa hàng bách hóa tổng hợp; 02 tổng đại lý kinh doanh xăng dầu, 07 đầu mối xăng dầu, 07 thương nhân phân phối, 421 cửa hàng bán lẻ xăng dầu; 05 Đơn vị đầu mối, tổng đại lý LPG, 463 Cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ LPG chai; 06 Thương nhân bán buôn rượu; 06 Thương nhân bán buôn thuốc lá, 303 cửa hàng bán lẻ rượu, 260 cửa hàng bán lẻ thuốc lá.

Bên cạnh đó, nhằm đẩy mạnh phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, Sở Công Thương đã tạo điều kiện cho các Hợp tác xã tham gia các chương trình Khuyến công và Xúc tiến thương mại với hơn 10 lớp đào tạo, tập huấn kỹ năng xây dựng nhãn hiệu, truy xuất nguồn gốc, lớp đào tạo kỹ năng xây dựng nhãn hiệu, tham gia các Hội nghị phổ biến kiến thức Hội nhập kinh tế quốc tế năm 2020 “Hiệu quả và vận dụng hiệu quả Hiệp định EVFTA và EVIPA, hướng dẫn doanh nghiệp tự khai báo xuất xứ (REX/GSP)”.... Hỗ trợ kinh phí cho 06 hợp tác xã (năm 2018) tham gia Hội chợ xúc tiến thương mại tại Hà Nội; xây dựng Website thương mại điện tử cho 03 hợp tác xã; máy móc thiết bị trong chế biến nông sản cho 02 hợp tác xã; xây dựng giải pháp quản lý dữ liệu và xúc tiến bán hàng trực tuyến cho 01 hợp tác xã; hỗ trợ 54 hợp tác xã tham gia các hội chợ triển lãm, hội chợ OCOP; phiên chợ hàng Việt trong các tỉnh thành trên cả nước và mở rộng ra nước ngoài (Campuchia) để quảng bá, giới thiệu sản phẩm và tìm kiếm đối tác. Tổ chức bình chọn và trao giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh cho các doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh; đặc biệt năm 2021, tỉnh Gia Lai có 05 sản phẩm và bộ sản phẩm của 05 đơn vị được công nhận là sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp quốc gia, năm 2022, có 07 sản phẩm đạt danh hiệu sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu khu vực miền Trung - Tây Nguyên. Đây là kết quả tích cực, khẳng định các sản phẩm tiêu biểu của tỉnh Gia Lai được đánh giá cao, tạo động lực cho các hợp tác xã tích cực đầu tư bao bì, nhãn hiệu, thương hiệu, nâng cao chất lượng sản phẩm phát triển vị thế trên thị trường.

3. Phát triển đồng bộ các yếu tố thị trường và vận hành thông suốt các thị trường

Hàng năm, Sở Công Thương ban hành và tổ chức thực hiện các kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính; tuyên truyền công tác cải cách hành chính, kiểm tra công tác cải cách hành chính và thực hiện kiểm tra theo kế hoạch; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính mới, thủ tục hành

chính sửa đổi, bổ sung và Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Sở. Tổ chức kiểm tra việc thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác cải cách hành chính của các phòng, đơn vị thuộc Sở, đặc biệt là công tác ứng dụng phần mềm Quản lý Văn bản điều hành, phần mềm dịch vụ hành chính công trong giải quyết thủ tục hành chính cho các tổ chức, cá nhân đến liên hệ công việc, không để xảy ra tình trạng hồ sơ giải quyết quá hạn.

Các thủ tục hành chính của sở đã được cập nhật vào Cơ sở dữ liệu Quốc gia, niêm yết công khai tại “Bộ phận tiếp nhận và hoàn trả hồ sơ”, trên trang thông tin điện tử của Sở tại địa chỉ: <http://sct.gialai.gov.vn> đảm bảo đúng quy định. Duy trì liên kết với trang điện tử thutuchanhchinh.vn (cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính) trên trang thông tin điện tử tại địa chỉ <http://sct.gialai.gov.vn> để cập nhật kịp thời các thủ tục hành chính mới ban hành hoặc được sửa đổi, bổ sung; các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực cải cách hành chính của ngành.

Thực hiện chuyển giao việc cung cấp dịch vụ công cho Bru điện tỉnh nhằm tạo sự bình đẳng về thị trường và cạnh tranh lành mạnh giữa các loại hình doanh nghiệp. Công khai, minh bạch tổ chức đăng ký, bình chọn, xét chọn các đối tượng thụ hưởng tham gia các chương trình khuyến công, xúc tiến thương mại và các chính sách hỗ trợ khác của nhà nước đạt hiệu quả cao, có tác động lan tỏa, nhân rộng.

Đồng thời, đẩy mạnh việc thực hiện bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, phát huy đúng đắn, đầy đủ vai trò của người tiêu dùng, các hội bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Sở Công Thương tạo mọi điều kiện hỗ trợ thành lập Hội Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng tỉnh Gia Lai. Hằng năm, xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Quyền của người tiêu dùng Việt Nam, đã hình thành phong trào hưởng ứng Ngày Quyền của người tiêu dùng Việt Nam vào ngày 15 tháng 3 hàng năm.

Tuyên truyền, vận động các doanh nghiệp treo băng rôn, khẩu hiệu tuyên truyền Ngày Quyền của người tiêu dùng Việt Nam (15/3) tại các cửa hàng bán lẻ, siêu thị, tại các chợ trên địa bàn tỉnh. Hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh hưởng ứng Ngày Quyền của người tiêu dùng Việt Nam, tổ chức các chương trình, hoạt động tri ân người tiêu dùng, hỗ trợ bảo hành, tư vấn sử dụng sản phẩm tiêu dùng an toàn, tiết kiệm, giảm giá, khuyến mại và các hoạt động khác. Tập trung tuyên truyền, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng hướng tới đối tượng đặc biệt (đồng bào dân tộc) hoặc các nhóm đối tượng như học sinh, sinh viên...

4. Về đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế

Tình hình xuất khẩu hàng hóa tỉnh Gia lai giai đoạn 2017-2022 đạt kết quả đáng kể. Hoạt động xuất nhập khẩu của tỉnh có nhiều khởi sắc do Chính Phủ liên tiếp ký kết, đưa vào thực thi hiệu quả các Hiệp định thương mại tự do thế hệ tạo ra nhiều cơ hội cho các doanh nghiệp xuất khẩu.

Kim ngạch xuất nhập khẩu liên tục tăng trưởng. Tổng kim ngạch xuất khẩu năm 2017 đạt 450 triệu USD, năm 2018 đạt 470 triệu USD, 2019 đạt 500

triệu USD, năm 2020 đạt 580 triệu USD, năm 2021 ước đạt 610 triệu USD. Tốc độ tăng trưởng bình quân giai đoạn 2017-2020 đạt 12,21% năm.

Kim ngạch xuất khẩu năm 2021 đạt 610 triệu USD, tăng 5,17% so với năm 2020; 9 tháng đầu năm 2022 ước đạt 545 triệu USD, đạt 82,58% kế hoạch, tăng 21,11% so với cùng kỳ. Trong đó xuất khẩu chủ lực là cà phê, cao su tăng cả về lượng và giá trị⁴.

Hoạt động xuất khẩu tăng vào các dịp lễ mùa đông, Tết Dương lịch tại một số thị trường chính như EU, Mỹ...; đồng thời, giá các mặt hàng nông sản như cà phê, trái cây... tăng cao từ 10-20%; tình hình mở cửa lại thị trường sau dịch COVID-19 tại các quốc gia khu vực Châu Âu, châu Á... tạo thuận lợi cho việc giao thông, đi lại là những yếu tố thúc đẩy hoạt động xuất khẩu.

Mặt hàng xuất khẩu chủ lực: cà phê, cao su, sản lát, tiêu, sản phẩm gỗ... được xuất khẩu sang 40 quốc gia. Một số mặt hàng mới, công nghệ chế biến cao đã đáp ứng được yêu cầu chất lượng đối với thị trường khó tính như: Mỹ, Châu Âu, Nhật bản... điển hình là cà phê rang xay, hòa tan thương hiệu L'amant, hoa quả đóng hộp, nước ép chanh leo... Giá trị kim ngạch của nhóm hàng nông sản chiếm tỷ trọng cao (trên 80%), chủ yếu là cà phê với kim ngạch xuất khẩu trung bình gần 300 triệu USD/năm. Cao su, sản phẩm gỗ, sản lát tăng trưởng chậm do giá xuất khẩu giảm.

Tỉnh Gia Lai hiện có khoảng 30 doanh nghiệp tham gia xuất khẩu. Trong đó, có 03 doanh nghiệp xuất khẩu uy tín Việt Nam được Bộ Công Thương công nhận là Công ty TNHH Vĩnh Hiệp, Công ty TNHH XNK Hoa Trang; Công ty Cổ phần chè Biển Hồ; một số doanh nghiệp điển hình khác: Công ty TNHH MTV xuất nhập khẩu rau quả Doveco Gia Lai, Công ty TNHH TM Và chế biến Louis Dreyfus.... Các doanh nghiệp đã mở rộng quy mô sản xuất, chế biến, đầu tư trang thiết bị hiện đại, tập trung chế biến sâu sản phẩm... khẳng định vị thế, uy tín của doanh nghiệp Gia Lai trong lòng bạn bè quốc tế, góp phần tăng cường nguồn lực xuất khẩu, tăng giá trị kim ngạch xuất khẩu của tỉnh. Quy mô và khối lượng hàng hóa xuất khẩu ngày càng được mở rộng, tốc độ tăng trưởng xuất khẩu của tỉnh đạt mức độ khá cao.

Hoạt động xúc tiến thương mại, tìm kiếm đối tác, mở rộng thị trường nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nâng cao năng lực cạnh tranh được quan tâm chú trọng. Tích cực hỗ trợ các doanh nghiệp, cá nhân tìm kiếm thị trường và giới thiệu sản phẩm thông qua các trang website của Sở Công Thương và Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại, Chuyên mục Truyền hình Công thương. Vận động các doanh nghiệp kinh doanh thương mại triển khai tốt chương trình “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, “Tuần hàng Việt Nam”, “Điểm bán hàng Việt Nam”, do Chính Phủ, Bộ Công Thương phát động, hỗ trợ các đơn vị, cá nhân sản xuất tại địa phương tìm đầu ra cho sản phẩm, nhất là những sản phẩm OCOP của địa phương.

Đề xuất Bộ Công Thương xét chọn và tôn vinh Doanh nghiệp xuất khẩu uy

⁴ Cà phê: 203.000 tấn/406 triệu USD tăng 7,4% về lượng, tăng 30% về giá trị

tín hàng năm của tỉnh Gia Lai⁵, phối hợp triển khai thực hiện các giải pháp thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài trong bối cảnh thực thi Hiệp định EVFTA. Tham gia Hội nghị trực tuyến ký kết bản ghi nhớ giữa tỉnh Gia Lai và tỉnh Champasak, Lào giai đoạn 2021 - 2025 và Hội nghị trực tuyến đánh giá kết quả hợp tác giữa tỉnh Gia Lai và tỉnh Ratanakiri, Campuchia trong năm 2021, phương hướng hợp tác giai đoạn 2022 - 2025. Tổ chức Hội nghị “Triển khai Kế hoạch thực hiện Hiệp định RCEP” và Lễ ký bản giao Công thông tin VNTR.

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực (Hiệp định RCEP) của tỉnh Gia Lai, kế hoạch tuyên truyền quảng bá ASEAN giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai, kế hoạch xuất khẩu hàng hóa tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025, kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1201/QĐ-TTg ngày 06/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch thực hiện Hiệp định TMTD Việt Nam-EU (EVFTA); kế hoạch thực hiện Bản ghi nhớ về phát triển và kết nối hạ tầng thương mại biên giới giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Campuchia tại Việt Nam.

Xây dựng và triển khai kế hoạch triển khai Biên bản ghi nhớ giữa Sở Công Thương Gia Lai và VCCI tại Đà Nẵng. Phối hợp với VCCI Đà Nẵng tổ chức các hội nghị về hội nhập quốc tế tuyên truyền về hiệp định đối tác kinh tế toàn diện khu vực RCEP.

Thường xuyên theo dõi tình hình hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa qua các tỉnh biên giới phía Bắc, đặc biệt các tỉnh Lạng Sơn, Quảng Ninh để khuyến cáo các doanh nghiệp khi đưa hàng hóa xuất khẩu sang Trung Quốc qua các cửa khẩu biên giới phía Bắc. Thông báo danh sách cảnh báo các sản phẩm có nguy cơ bị điều tra áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại, gian lận xuất xứ và chuyển tải bất hợp pháp và cảnh báo một số hiện tượng lừa đảo, gian lận thương mại quốc tế có liên quan đến các doanh nghiệp. Mời các doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia các Đoàn giao dịch thương mại tại Thổ Nhĩ Kỳ và Israel, Nam Phi; Nhật Bản...

4. Một số hạn chế, vướng mắc

- Kinh tế nhà nước và kinh tế tập thể tại tỉnh đa phần quy mô còn nhỏ, năng lực quản lý điều hành chưa theo kịp tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế.
- Cơ sở hạ tầng phục vụ phát triển thị trường dịch vụ được đầu tư, nhưng còn hạn chế, chưa phát huy được tiềm năng, lợi thế của tỉnh như hệ thống kho, bãi, chợ tại các vùng nông thôn, vùng đặc biệt khó khăn của tỉnh.
- Một số cụm công nghiệp có vị trí chưa thuận lợi nên khó khăn trong việc thu hút đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp. Bên cạnh đó, do nguồn vốn của địa phương còn hạn chế nên công tác đền bù, giải phóng mặt bằng và đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp còn gặp nhiều khó khăn.

⁵Năm 2022, đề xuất Công ty TNHH Vĩnh Hiệp Cà phê, Công ty TNHH Xuất Nhập khẩu Hoa Trang, Công ty cổ phần chè Biển Hồ.

- Số dự án đầu tư của ngành tuy có tăng, song vẫn còn nhiều dự án có quy mô nhỏ, thiết bị công nghệ chưa tiên tiến; năng suất, chất lượng, tính cạnh tranh sản phẩm thấp, chưa đảm bảo yêu cầu về môi trường, phát triển bền vững.

- Lực lượng lao động tuy nhiều song chất lượng nguồn lực còn hạn chế, nhất là nguồn nhân lực giỏi, có trình độ chuyên môn chuyên ngành kỹ thuật, có khả năng làm việc trong các dây chuyền sản xuất sản phẩm kỹ thuật cao như chế tạo thiết bị, điện tử...

5. Đánh giá chung

Nhìn chung, dưới sự quan tâm lãnh đạo của Chính phủ, các Bộ ngành liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh, trong điều kiện dịch COVID-19 được kiểm soát, ngành Công Thương Gia Lai đã tận dụng được các nguồn lực phát triển công nghiệp, thương mại. Qua đó, đã tạo được điều kiện thuận lợi nhất để thu hút đầu tư các dự án công nghiệp, năng lượng, thương mại trên địa bàn tỉnh, góp phần tham gia thực hiện các mục tiêu hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

Công tác tuyên truyền, phổ biến về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đã có những kết quả tích cực; nhận thức của các doanh nghiệp và các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh về thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa được nâng cao.

III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH SỐ 48-CTR/TU NGÀY 03/10/2017 CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY TRONG THỜI GIAN ĐẾN

- Tiếp tục tuyên truyền phổ biến quan điểm chỉ đạo và triển khai Chương trình hành động của Chính Phủ thực hiện Nghị quyết số 11-NQ/TW của Chính Phủ, Chương trình số 48-CTR/TU ngày 03/10/2017 của Ban thường vụ Tỉnh ủy đến toàn thể Đảng viên, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan.

- Tiếp tục thực hiện các Chương trình xúc tiến thương mại các sản phẩm làng nghề, hàng nông sản, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu; đầu tư đẩy mạnh xuất khẩu và khai thác thị trường xuất khẩu mới. Phối hợp tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách phát triển và quản lý các hoạt động kinh doanh thương mại điện tử trên địa bàn tỉnh, thực hiện tốt các Kế hoạch số: 598/KH-UBND ngày 03/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phát triển thương mại điện tử tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025; số 1617/KH-UBND ngày 22/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai chương trình phát triển các hoạt động bảo vệ người tiêu dùng giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai; số 1054/KH-UBND ngày 30/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về xuất khẩu hàng hóa tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025; số 1179/KH-UBND ngày 23/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phát triển thị trường trong nước gắn với Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai; số 1613/KH-UBND ngày 22/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Chương trình phát triển thương mại miền núi, vùng sâu, vùng xa

trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021 -2025.

- Tăng cường công tác đào tạo, phổ biến kiến thức về hội nhập quốc tế, chính sách, pháp luật thương mại của các nước cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, kịp thời nắm bắt những thời cơ và thách thức khi hội nhập với quốc tế, cũng như có biện pháp tích cực và chủ động phòng tránh rủi ro để phát triển xuất khẩu các mặt hàng chủ lực của tỉnh.

- Tổ chức tốt thị trường lưu thông hàng hóa, đảm bảo cung cầu hàng hóa, các mặt hàng thiết yếu phục vụ nhân dân trên địa bàn tỉnh nhất là trong các dịp Lễ, Tết. Thực hiện tốt cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; tích cực tổ chức các chương trình đưa hàng Việt về nông thôn, miền núi; đưa hàng Việt qua biên giới.

- Tăng cường đầu tư xây dựng hạ tầng các khu, cụm công nghiệp; đẩy mạnh thu hút đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng các khu, cụm công nghiệp và kêu gọi doanh nghiệp đầu tư vào cụm công nghiệp

- Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng giao thông, kho tàng bến bãi tại cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh, đầu tư hệ thống hạ tầng logistics của tỉnh. Nâng cao chất lượng phục vụ trong khâu thông quan hàng hóa, kiểm tra kiểm soát hàng hóa xuất nhập khẩu, thúc đẩy hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa qua biên giới.

Đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Giám đốc, Phó Giám đốc Sở;
- Phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Trang thông tin điện tử Sở;
- Lưu: Văn thư, Văn phòng.

GIÁM ĐỐC

Phạm Văn Bình